

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

0613421196

Số tờ khai106134211960Số tờ khai đầu tiên/

Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng

Mã phân loại kiểm tra2Mã loại hìnhA112[4]Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai0303

Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khaiCSGONKVIMã bộ phận xử lý tờ khai01

Ngày đăng ký12/03/2024 16:53:08Ngày thay đổi đăng ký//Thời hạn tái nhập/ tái xuất//

Người nhập khẩu

Mã

Tên

Mã bưu chính

Địa chỉ

Số điện thoại

Người ủy thác nhập khẩu

Mã

Tên

Người xuất khẩu

Mã

TênEMPRESAS AQUACHILE S,A,

Mã bưu chính

Địa chỉCARDONAL S/N LOTE BPUERTO MONTT

REGION DE LOS LAGOSCHILE

Mã nướcCL

Người ủy thác xuất khẩu

Đại lý Hải quan

Mã nhân viên Hải quan

Số vận đơn

Địa điểm lưu kho02CIS01TONG CTY TAN CANG SG

Địa điểm dỡ hàngVNCLI CANG CAT LAI (HCM)

Địa điểm xếp hàngCLLQN LIRQUEN

Phương tiện vận chuyển

9999 ONE MAGDALENA 010E

Ngày hàng đến10/03/2024

Ký hiệu và số hiệu

Số lượng889 BX

Tổng trọng lượng hàng (Gross)24.327,33 KGM

Số lượng container1

Ngày được phép nhập kho đầu tiên

Mã văn bản pháp quy khácEY

Số hóa đơnA - 118298

Số tiếp nhận hóa đơn điện tử

Ngày phát hành31/12/2023

Phương thức thanh toánTTR

Tổng trị giá hóa đơnA - CIF - USD -

Tổng trị giá tính thuế

Tổng hệ số phân bổ trị giá-

Mã kết quả kiểm tra nội dung

Giấy phép nhập khẩu

1EY02 - BNNPTNT102401038852-3-

4-5-

Mã phân loại khai trị giá6

Khai trị giá tổng hợp- -

Các khoản điều chỉnh

Phí vận chuyển- -

Phí bảo hiểm- -

Mã tênMã phân loạiTrị giá khoản điều chỉnhTổng hệ số phân bổ

1- - -

2- - -

3- - -

4- - -

5- - -

Chi tiết khai trị giá

03012024#&. Đề nghị cắt seal kiểm dịch tại cảng

Tên sắc thuế	Tổng tiền thuế	Số dòng tổng			
1	VND	Tổng tiền thuế phải nộp		VND	
2	VND	Số tiền bảo lãnh		VND	
3	VND	Tỷ giá tính thuế	USD	-	
4	VND			-	
5	VND			-	
6	VND	Mã xác định thời hạn nộp thuế	D	Người nộp thuế	1
		Mã lý do đề nghị BP		Phân loại nộp thuế	A
Tổng số trang của tờ khai		5	Tổng số dòng hàng của tờ khai		3

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai

106134211960

Số tờ khai đầu tiên

/

Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng

Mã phân loại kiểm tra

2

Mã loại hình

A11 2 [4]

Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai

0303

Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai

CSGONKVI

Mã bộ phận xử lý tờ khai

01

Ngày đăng ký

12/03/2024 16:53:08

Ngày thay đổi đăng ký

/ /

Thời hạn tái nhập/ tái xuất

/ /

Số đính kèm khai báo điện tử

1

ETC - 722089277510

2

-

3

-

Phần ghi chú

Hợp đồng:PDD-2023020 ngày 08/12/2023. CO số: 118298 ngày 31/12/2023

Số quản lý của nội bộ doanh nghiệp

Số quản lý người sử dụng

00206

Phân loại chi thị của Hải quan		Tên		Nội dung
Ngày				
1	/ /			
2	/ /			
3	/ /			
4	/ /			
5	/ /			
6	/ /			
7	/ /			
8	/ /			
9	/ /			
10	/ /			

Mục thông báo của Hải quan

Ngày khai báo nộp thuế

/ /

Tổng số tiền thuế chậm nộp

Thời hạn cho phép vận chuyển bảo thuế (khởi hành)

/ /

Địa điểm

Ngày đến

Ngày khởi hành

Thông tin trung chuyển

1

/ /

~

/ /

2

/ /

~

/ /

3

/ /

~

/ /

Địa điểm đích cho vận chuyển bảo thuế

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106134211960	Số tờ khai đầu tiên	/			
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng						
Mã phân loại Kiểm tra	2	Mã loại hình	A11	2 [4]	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	0303
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CSGONKVI		Mã bộ phận xử lý tờ khai			01
Ngày đăng ký	12/03/2024 16:53:08	Ngày thay đổi đăng ký	/	/	Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/ /

<01>

Mã số hàng hóa03031200Mã quản lý riêngMã phân loại tái xác nhận giá []

Mô tả hàng hóaCá hồi Coho đông lạnh không đầu, bỏ nội tạng (Frozen Coho Salmon). Size: 9 LBS UP. 26kg/thùng.
NSX: EMPRESAS AQUACHILE S.A

Số của mục khai khoản điều chỉnh	Số lượng (1)	6.552	KGM
Trị giá hóa đơn	Số lượng (2)	6.552	KGM
Thuế nhập khẩu	Đơn giá hóa đơn	- USD	KGM
Trị giá tính thuế (S)	VND	Trị giá tính thuế (M)	-
Số lượng tính thuế		Đơn giá tính thuế	- VND - KGM
Thuế suất	C0% -	Mã áp dụng thuế tuyệt đc	
Số tiền thuế	VND	Nước xuất xứ	CL - CHILE - B13
Số tiền miễn giảm	VND	Mã ngoài hạn ngạch	
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng			
Danh mục miễn thuế nhập khẩu	-		
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu			

Thuế và thu khác

1	TênThuế GTGT	Mã áp dụng thuế suất	V
	Trị giá tính thuế	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	0%
	Số tiền thuế		VND
	Số tiền miễn giảm		VND
2	Tên	Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	Số lượng tính thuế	VND
	Thuế suất	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND
	Số tiền miễn giảm		VND
3	Tên	Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	Số lượng tính thuế	VND
	Thuế suất	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND
	Số tiền miễn giảm		VND
4	Tên	Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	Số lượng tính thuế	VND
	Thuế suất	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND
	Số tiền miễn giảm		VND
5	Tên	Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	Số lượng tính thuế	VND
	Thuế suất	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND
	Số tiền miễn giảm		VND

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106134211960	Số tờ khai đầu tiên	/			
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng						
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A11	2 [4]	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	0303
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CSGONKVI			Mã bộ phận xử lý tờ khai	01	
Ngày đăng ký	12/03/2024 16:53:08	Ngày thay đổi đăng ký	/	/	Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/ /

<02>				
Mã số hàng hóa	03031200	Mã quản lý riêng	Mã phân loại tái xác nhận giá []	
Mô tả hàng hóa	Cá hồi Coho đông lạnh không đầu, bỏ nội tạng (Frozen Coho Salmon). Size: 9 LBS UP. 27kg/thùng. NSX: EMPRESAS AQUACHILE S.A			

				Số lượng (1)	243	KGM
Số của mục khai khoản điều chỉnh				Số lượng (2)	243	KGM
Trị giá hóa đơn				Đơn giá hóa đơn	- USD	KGM
Thuế nhập khẩu						
Trị giá tính thuế (S)		VND		Trị giá tính thuế (M)	-	
Số lượng tính thuế				Đơn giá tính thuế	- VND	- KGM
Thuế suất		C	0%	Mã áp dụng thuế tuyệt đố		
Số tiền thuế		VND		Nước xuất xứ	CL - CHILE	- B13
Số tiền miễn giảm		VND		Mã ngoài hạn ngạch		
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng						
Danh mục miễn thuế nhập khẩu				-		
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu						

Thuế và thu khác				
1	Tên	Thuế GTGT	Mã áp dụng thuế suất	✓
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	0%	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
2	Tên		Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
3	Tên		Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
4	Tên		Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
5	Tên		Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106134211960	Số tờ khai đầu tiên	/			
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng						
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A11	2 [4]	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	0303
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai		CSGONKVI		Mã bộ phận xử lý tờ khai		01
Ngày đăng ký	12/03/2024 16:53:08	Ngày thay đổi đăng ký	/	/	Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/ /

<03>				
Mã số hàng hóa	03031200	Mã quản lý riêng	Mã phân loại tái xác nhận giá []	
Mô tả hàng hóa	Cá hồi Coho đông lạnh không đầu, bỏ nội tạng (Frozen Coho Salmon). Size: 9 LBS UP. 25kg/thùng. NSX: EMPRESAS AQUACHILE S.A			

Số của mục khai khoản điều chỉnh		Số lượng (1)	15.700	KGM
Trị giá hóa đơn		Số lượng (2)	15.700	KGM
Thuế nhập khẩu		Đơn giá hóa đơn	- USD	KGM
Trị giá tính thuế (S)	VND	Trị giá tính thuế (M)	-	
Số lượng tính thuế		Đơn giá tính thuế	- VND	- KGM
Thuế suất	C 0% -	Mã áp dụng thuế tuyệt đố		
Số tiền thuế	VND	Nước xuất xứ	CL - CHILE - B13	
Số tiền miễn giảm	VND	Mã ngoài hạn ngạch		
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng				
Danh mục miễn thuế nhập khẩu	-			
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu				

Thuế và thu khác				
1	Tên	Thuế GTGT	Mã áp dụng thuế suất	✓
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	0%	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
2	Tên		Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
3	Tên		Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
4	Tên		Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
5	Tên		Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		



Mẫu: 10 TS

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH
ĐỘNG VẬT, SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT THỦY SẢN NHẬP KHẨU**

Số: 902/2024/E03/CN-TSNK

Họ tên chủ hàng (hoặc người đại diện): Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thiên Á

Địa chỉ giao dịch:

Điện thoại: Di động: Fax: Email:

Có nhập khẩu số động vật thủy sản/sản phẩm động vật thủy sản sau:

STT	Tên thương mại	Tên khoa học	Kích thước cá thể/Dạng sản phẩm ⁽¹⁾	Số lượng/ Trọng lượng
1	Cá hồi Coho đông lạnh (không đầu, bỏ nội tạng)	Oncorhynchus Kisutch	Đông lạnh không đầu, bỏ nội tạng	22495.0 (Kilogram)
			Tổng số	22495.0 (Kilogram)

Mục đích sử dụng: Kinh doanh thực phẩm

Quy cách đóng gói/bảo quản: 889 thùng carton Số lượng bao gói: 889 (kiện/bao/thùng/hộp)

Tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân xuất khẩu: Empresas Aquachile S.A; (Cardonal S/N Lote B, Puerto Montt, Region De Los Lagos, Chile;)

Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất: Pesquera Del Mar Antartico S A; SALMONES PACIFIC STAR S.A (Bima 338 Puerto montt Region de los lagos; CAMINO SAN ANTONIO S/N QUELLON)

Vùng/nước xuất khẩu: CHILE

Nước quá cảnh: .

Cửa khẩu nhập vào Việt Nam: Cảng TP Hồ Chí Minh

Thời gian nhập: 14/03/2024

Hồ sơ giấy tờ có liên quan:

Nơi chuyển đến:

CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH

Tôi, kiểm dịch viên động vật ký tên dưới đây chứng nhận số động vật thủy sản/sản phẩm động vật thủy sản trên:

- 1/ Có đầy đủ hồ sơ, giấy tờ hợp lệ khi nhập khẩu;
- 2/ Động vật thủy sản không có triệu chứng lâm sàng của bệnh truyền nhiễm/Sản phẩm động vật thủy sản không có biểu hiện biến đổi, mang mầm bệnh; được bao gói, bảo quản đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định;
- 3/ Số hàng trên trên đã được lấy mẫu kiểm tra, xét nghiệm theo kết quả xét nghiệm số: 24030406/TTCD-VT ngày 16/03/2024 của TTCDXNBĐV-CHI CỤC THÚ Y VÙNG 6 (gửi kèm bản sao, nếu có);
- 4/ Số hàng trên đáp ứng các yêu cầu sau: Đạt yêu cầu vệ sinh thú y;
- 5/ ~~Phương tiện vận chuyển, các vật dụng khác có liên quan kèm theo đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y, đã được khử trùng tiêu độc bằng nồng độ;~~

Giấy có giá trị đến 18/05/2024

Kiểm dịch viên động vật

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Ngọc Quý

Cấp tại TP. Hồ Chí Minh, ngày 18/03/2024

PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Trần Đức Trung

Ghi chú:

- (1) Kích thước cá thể đối với động vật thủy sản giống/Dạng sản phẩm đối với sản phẩm động vật thủy sản;
- (2) Tên cơ quan trả lời kết quả xét nghiệm.

